TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 148/2020/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 30 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 325/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Chị Nguyễn T, sinh năm 1988

Địa chỉ: 812, tổ 7, ấp C , xã C , huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Người yêu cầu: Anh Võ Văn P, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp H , xã H , huyện P , tỉnh Hậu Giang

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn T và anh Võ Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh chị trình bày không có.

- Về lệ phí Tòa án: Anh chị thỏa thuận mỗi người chịu tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn T và anh Võ Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị T, anh Phúc mỗi người chịu tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003448 ngày 26/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Anh chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H.Long Thành;
- THA H.Long Thành;
- UBND xã H , huyện P , tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Hoa